

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

**QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG
THÀNH CÔNG**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban đại diện Quỹ	2 - 3
3. Báo cáo của Ngân hàng giám sát	4
4. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
5. Báo cáo thu nhập Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	7
6. Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	8 - 9
7. Báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ mở Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	10
8. Báo cáo danh mục đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	11
9. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	12
10. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	13 - 27

BÁO CÁO CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Ban đại diện Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công (sau đây gọi tắt là “Quỹ”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Khái quát về Quỹ

Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công được thành lập dưới hình thức quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Quỹ được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ đại chúng số 130/GCN-UBCK ngày 04 tháng 10 năm 2024 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : +84 (028) 3827 0528

Mục tiêu đầu tư của Quỹ tìm kiếm lợi nhuận dài hạn, tối đa hóa giá trị danh mục đầu tư bằng việc phân bổ tài sản vào các cổ phiếu của các doanh nghiệp đầu ngành có tiềm năng tăng trưởng cao trong tương lai.

Ban đại diện Quỹ

Các thành viên Ban đại diện Quỹ trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Phạm Xuân Đồng	Chủ tịch, thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 8 năm 2024
Bà Nguyễn Thùy Trang	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 8 năm 2024
Ông Lê Ngọc Hùng	Thành viên không độc lập	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 8 năm 2024

Công ty quản lý Quỹ

Quỹ được quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công (“Công ty quản lý Quỹ”). Công ty quản lý Quỹ thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 01/GP-UBCK ngày 31 tháng 01 năm 2023, Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty quản lý quỹ số 22/GPĐC-UBCK ngày 09 tháng 4 năm 2024 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305706456 thay đổi lần thứ 4 ngày 27 tháng 3 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Hội đồng thành viên và Ban điều hành của Công ty quản lý Quỹ

Các thành viên Hội đồng thành viên và Ban điều hành của Công ty quản lý Quỹ trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng thành viên

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/chính thức đảm nhiệm
Ông Nguyễn Khánh Linh	Chủ tịch	Chính thức đảm nhiệm ngày 31 tháng 01 năm 2023 Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022
Ông Nguyễn Quốc Việt	Thành viên	Chính thức đảm nhiệm ngày 31 tháng 01 năm 2023 Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022
Ông Nguyễn Đông Hải	Thành viên	Chính thức đảm nhiệm ngày 31 tháng 01 năm 2023 Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Đông Hải	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022
Ông Võ Trung Cường	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2025

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG
BÁO CÁO CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ (tiếp theo)

Đại diện theo pháp luật của Công ty quản lý Quỹ

Người đại diện theo pháp luật của Công ty quản lý Quỹ trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Đông Hải – Tổng Giám đốc Công ty quản lý Quỹ (theo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty quản lý quỹ số 78/GPĐC-UBCK ngày 26 tháng 8 năm 2022).

Ông Nguyễn Đông Hải – Tổng Giám đốc đã ủy quyền cho Ông Võ Trung Cường – Phó Tổng Giám đốc ký các Báo cáo, giấy tờ với/gửi các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền,... theo Giấy ủy quyền số 01A/2025/UQ-TCAM ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Ngân hàng giám sát

Ngân hàng giám sát của Quỹ trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Quỹ.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty quản lý Quỹ

Ban Tổng Giám đốc của Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công (sau đây gọi tắt là “Ban Tổng Giám đốc”) chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình thu nhập, tình hình tài chính, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, tình hình giao dịch chứng chỉ quỹ mở, tình hình danh mục đầu tư và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Quỹ trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Quỹ có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Quỹ sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

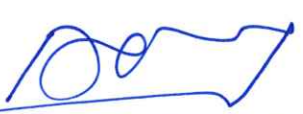
Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Quỹ với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Quỹ và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban đại diện Quỹ phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính và danh mục đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, tình hình thu nhập, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, tình hình giao dịch chứng chỉ quỹ mở và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Quỹ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán áp dụng đối với quỹ mở theo Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban đại diện Quỹ, ✓


Ông Phạm Xuân Đông
Chủ tịch, Thành viên độc lập

Ngày 12 tháng 03 năm 2025

C.T.
3 TY
HH
Ý Q
I CỎ
P.H
315
TY
M HỮ
VÀ TI
C
HỒ

**BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG
NĂM 2024**



Chúng tôi là Ngân hàng giám sát Quỹ Đầu Tư Tăng trưởng Thành Công (“Quỹ TCGF”). Cho giai đoạn từ ngày 04 tháng 10 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong giai đoạn này TCGF đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- a) Trong quá trình giám sát hoạt động đầu tư và các giao dịch tài sản của Quỹ TCGF đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch và văn bản pháp luật liên quan.
- b) Việc lưu ký tài sản của Quỹ TCGF đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- c) Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ TCGF đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- d) Phát hành và mua lại Chứng chỉ Quỹ đã phù hợp theo quy định tại Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- e) Trong giai đoạn từ ngày 04 tháng 10 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, Quỹ TCGF không phát sinh hoạt động phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG GIÁM SÁT



**Bà Nguyễn Thị Minh Châu
Phó Giám đốc
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển
Việt Nam CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa**

BỘ PHẬN GIÁM SÁT

**Ông Trần Ngọc Tiến
Phó Phòng Định chế tài chính
và Lưu ký chứng khoán**

Số: 1.0350/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: NHÀ ĐẦU TƯ, BAN ĐẠI DIỆN QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công (sau đây gọi tắt là “Quỹ”), được lập ngày 12 tháng 03 năm 2025, từ trang 07 đến trang 27, bao gồm Báo cáo tình hình tài chính và Báo cáo danh mục đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo thu nhập, Báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ mở, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty quản lý Quỹ

Ban Tổng Giám đốc Công ty quản lý Quỹ chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Quỹ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán áp dụng đối với quỹ mở theo Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Quỹ có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Quỹ liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Quỹ. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp đối với các chính sách kế toán được áp dụng, tính hợp lý về các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính và danh mục đầu tư của Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như tình hình thu nhập và thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ mở và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Quỹ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán áp dụng đối với quỹ mở theo Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C




Nguyễn Chí Dũng

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0100-2023-008-1

Người được ủy quyền


Nguyễn Quang Châu

Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2607-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2025

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh


BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

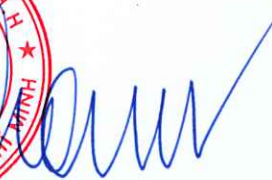
BÁO CÁO THU NHẬP
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND
			Từ 04/10/2024 đến 31/12/2024
I. THU NHẬP, DOANH THU HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	01		879.381.855
1.1 Cổ tức được chia	02	VI.1	246.055.400
1.2 Tiền lãi được nhận	03	VI.1	68.251.455
1.3 Lãi, lỗ bán các khoản đầu tư	04	VI.1, 2	27.500.000
1.4 Chênh lệch tăng, giảm đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	05	VI.3	537.575.000
II. CHI PHÍ ĐẦU TƯ	10		59.346.510
2.1 Chi phí giao dịch mua, bán các khoản đầu tư	11	VI.4	59.346.510
III. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG QUỸ MỞ	20	VI.5	287.778.544
3.1 Phí quản lý Quỹ mở	20.1		122.274.948
3.2 Phí dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ mở	20.2		14.770.628
3.3 Phí dịch vụ giám sát	20.3		16.500.000
3.4 Phí dịch vụ quản trị Quỹ mở	20.4		49.500.000
3.5 Phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	20.5		22.354.839
3.8 Chi phí kiểm toán	20.8		32.400.000
3.10 Chi phí hoạt động khác	20.10		29.978.129
IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	23		532.256.801
V. KẾT QUẢ THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC	24		-
IV. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ	30		532.256.801
6.1 Lợi nhuận đã thực hiện	31		(5.318.199)
6.2 Lợi nhuận chưa thực hiện	32		537.575.000
VII. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP ("TNDN")	40		-
VIII. LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN	41		532.256.801

Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công


Nguyễn Thị Mộc Quế
Người lập


Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng


Võ Trung Cường
Phó Tổng Giám đốc



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND
			Số cuối năm
I. TÀI SẢN	100		
1. Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	110	V.1	6.425.260.662
<i>Trong đó</i>			
1.1 Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động của Quỹ mở	111		1.045.260.662
1.1.1 Tiền gửi của nhà đầu tư cho hoạt động mua CCQ	111.1		700.000
1.1.2 Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động của quỹ	111.3		1.044.560.662
1.2 Tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng	112		5.380.000.000
2. Các khoản đầu tư thuần	120	V.2	45.724.500.000
2.1 Các khoản đầu tư	121		45.724.500.000
3. Các khoản phải thu	130	V.3	101.095.781
3.1 Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các khoản đầu tư	133		101.095.781
TỔNG TÀI SẢN	100		52.250.856.443
II. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.138.362.203
1. Phải trả về mua các khoản đầu tư	312	V.4	1.033.000.000
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.5	1.451.612
3. Chi phí phải trả	316	V.6	35.504.117
4. Phải trả cho Nhà đầu tư về mua chứng chỉ quỹ	317	V.7	700.000
5. Phải trả dịch vụ quản lý Quỹ mở	319	V.8	67.706.474
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	300		1.138.362.203

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh


BÁO CÁO TÀI CHÍNH


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo tình hình tài chính (tiếp theo)

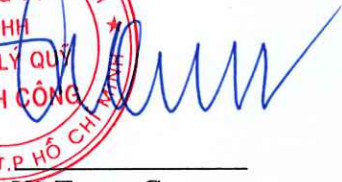
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm
III. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG QUỸ MỞ TRÊN 1 ĐƠN VỊ CHỨNG CHỈ QUỸ	400		51.112.494.240
1. Vốn góp của nhà đầu tư	411	V.9	50.580.986.900
1.1 Vốn góp phát hành	412		50.633.678.900
1.2 Vốn góp mua lại	413		(52.692.000)
2. Thặng dư vốn góp của nhà đầu tư	414		(749.461)
2.1. Thặng dư vốn góp phát hành của nhà đầu tư	414.1		(766.276)
2.2. Thặng dư vốn góp mua lại của nhà đầu tư	414.2		16.815
3. Lợi nhuận chưa phân phối	420		532.256.801
IV. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG QUỸ MỞ TRÊN 1 ĐƠN VỊ CHỨNG CHỈ QUỸ	430		10.105,08
V. LỢI NHUẬN ĐÃ PHÂN PHỐI CHO NHÀ ĐẦU TƯ	440		-
VI. CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH			
1. Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành			5.058.098,69

Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công


Nguyễn Thị Mộc Quế
Người lập


Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng




Võ Trung Cường
Phó Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2025

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG,
GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND
Từ 04/10/2024
đến 31/12/2024

CHỈ TIÊU

I.	Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở (NAV) đầu năm	-
II.	Thay đổi NAV so với năm trước (= II.1 + II.2), trong đó	532.256.801
II.1	Thay đổi NAV do biến động thị trường và hoạt động giao dịch của Quỹ mở trong năm	532.256.801
III.	Thay đổi NAV do mua lại, phát hành thêm chứng chỉ quỹ (= III.1 – III.2)	50.580.237.439
III.1	Khoản thu từ việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ	50.632.912.624
III.2	Khoản thanh toán từ việc mua lại chứng chỉ quỹ	52.675.185
IV.	Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở cuối năm (= I + II + III)	<u>51.112.494.240</u>

Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công

Nguyễn Thị Mộc Quế
Người lập

Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng



Võ Trung Cường
Phó Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2025

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO DANH MỤC ĐẦU TƯ
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024


LOẠI	Số lượng	Giá trị thị trường cuối năm		Tỷ lệ (%) trên tổng giá trị tài sản của Quỹ
			Tổng giá trị (VND)	
I. Cổ phiếu niêm yết	1.770.000		45.724.500.000	87,51%
1 Ngân hàng TMCP Á Châu	300.000	25.800	7.740.000.000	14,81%
2 Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	350.000	24.650	8.627.500.000	16,51%
3 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	350.000	19.700	6.895.000.000	13,20%
4 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	200.000	19.200	3.840.000.000	7,35%
5 Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	50.000	33.200	1.660.000.000	3,18%
6 Tập đoàn Bảo Việt	20.000	50.700	1.014.000.000	1,94%
7 Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương	30.000	47.500	1.425.000.000	2,73%
8 Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP	50.000	35.000	1.750.000.000	3,35%
9 Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	100.000	26.650	2.665.000.000	5,10%
10 Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	10.000	97.900	979.000.000	1,87%
11 Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi	50.000	50.000	2.500.000.000	4,78%
12 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	70.000	14.000	980.000.000	1,88%
13 Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG	10.000	83.100	831.000.000	1,59%
14 Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP	30.000	39.800	1.194.000.000	2,29%
15 Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO	70.000	14.100	987.000.000	1,89%
16 Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	30.000	63.400	1.902.000.000	3,64%
17 Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO	50.000	14.700	735.000.000	1,41%
II. Cổ phiếu không niêm yết			-	-
III. Trái phiếu			-	-
IV. Các loại chứng khoán khác			-	-
V. Các tài sản khác			101.095.781	0,19%
1. Phải thu cổ tức			85.000.000	0,16%
2. Phải thu lãi tiền gửi			16.095.781	0,03%
VI. Tiền			6.425.260.662	12,30%
1. Tiền và tương đương tiền			6.425.260.662	12,30%
VII. Tổng giá trị danh mục			52.250.856.443	100,00%

Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công


Nguyễn Thị Mộc Quế
Người lập


Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng




Võ Trung Cường
Phó Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2025

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Từ 04/10/2024	đến 31/12/2024
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Lợi nhuận trước Thuế thu nhập doanh nghiệp	01		532.256.801	
2. Điều chỉnh cho các khoản tăng giá trị tài sản ròng từ các hoạt động đầu tư	02		(502.070.883)	
Lãi chưa thực hiện	03	VI.3	(537.575.000)	
Chi phí trích trước	04	V.6	35.504.117	
3. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư trước thay đổi vốn lưu động	05		30.185.918	
(-) Tăng, (+) giảm chứng khoán đầu tư	06	V.2	(45.186.925.000)	
(-) Tăng, (+) giảm dự thu phải thu tiền lãi các khoản đầu tư	07	V.3	(101.095.781)	
(+) Tăng, (-) giảm phải trả cho người bán	10	V.4	1.033.000.000	
(+) Tăng, (-) giảm Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	V.5	1.451.612	
(+) Tăng, (-) giảm phải trả cho Nhà đầu tư về mua chứng chỉ quỹ	14	V.7	700.000	
(+) Tăng, (-) giảm Phải trả dịch vụ quản lý Quỹ mở	17	V.8	67.706.474	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	19		(44.154.976.777)	
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành chứng chỉ quỹ	31	V.9	50.632.912.624	
2. Tiền chi mua lại chứng chỉ quỹ	32	V.9	(52.675.185)	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	30		50.580.237.439	
III. Tăng/giảm tiền thuần trong năm	40		6.425.260.662	
IV. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	50			
Tiền gửi ngân hàng đầu năm:	51		-	
- Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động Quỹ mở	52		-	
- Tiền gửi của Nhà đầu tư về mua chứng chỉ quỹ	53		-	
V. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	55			
Tiền gửi ngân hàng cuối năm:	56	V.1	6.425.260.662	
- Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động Quỹ mở	57		6.424.560.662	
- Tiền gửi của Nhà đầu tư về mua chứng chỉ quỹ	58		700.000	
VI. Chênh lệch tiền và các khoản tương đương tiền trong năm	60	V.1	6.425.260.662	

Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công

Nguyễn Thị Mộc Quế
Người lập

Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Cường
Phó Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2025

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

1. Thông tin về Quỹ

Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công (sau đây gọi tắt là "Quỹ") là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ đại chúng số 130/GCN-UBCK ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN"). Quỹ không giới hạn về thời gian hoạt động.

Vốn điều lệ của Quỹ (vốn huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng) được quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ đại chúng là 50.333.700.000 VND. Theo Giấy chứng nhận này, Quỹ được phép phát hành 5.033.370 đơn vị quỹ ra công chúng với mệnh giá là 10.000 VND trên một đơn vị quỹ trong đợt phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng. Trong quá trình hoạt động của Quỹ, Quỹ được phép phát hành thêm và mua lại chứng chỉ quỹ với mệnh giá là 10.000 VND trên một đơn vị quỹ. Giá bán một đơn vị quỹ các lần phát hành sau được xác định bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tính tại ngày giao dịch chứng chỉ quỹ, cộng với phí phát hành (nếu có). Giá mua lại một đơn vị quỹ được xác định bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tính tại ngày giao dịch chứng chỉ quỹ, trừ đi phí mua lại (nếu có). Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công ban hành Điều lệ quỹ lần đầu vào tháng 4 năm 2024 và được Đại hội nhà đầu tư lần thứ nhất năm 2024 của Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản trong giai đoạn chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng theo Nghị quyết số 105/2024/NQ-TCGF ngày 12 tháng 8 năm 2024.

Ngân hàng giám sát

Ngân hàng giám sát của Quỹ trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Công ty quản lý Quỹ

Quỹ được quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công ("Công ty quản lý Quỹ"). Công ty quản lý Quỹ thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 01/GP-UBCK ngày 31 tháng 01 năm 2023, Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty quản lý quỹ số 22/GPĐC-UBCK ngày 09 tháng 4 năm 2024 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305706456 thay đổi lần thứ 4 ngày 27 tháng 3 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

2. Đặc điểm hoạt động chính của Quỹ

Quy mô vốn

Vốn điều lệ của Quỹ theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ đại chúng là 50.333.700.000 VND.

Quy mô vốn của Quỹ tại kỳ lập báo cáo là 50.580.986.900 VND tính theo mệnh giá.

Mục tiêu đầu tư

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tìm kiếm lợi nhuận dài hạn, tối đa hóa giá trị danh mục đầu tư bằng việc phân bổ tài sản vào các cổ phiếu của các doanh nghiệp đầu ngành có tiềm năng tăng trưởng cao trong tương lai.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Kỳ tính giá trị tài sản ròng (“NAV”)

Giá trị tài sản ròng (“NAV”) của Quỹ được xác định hàng tuần và hàng tháng. Ngày định giá được xác định vào ngày giao dịch chứng chỉ Quỹ là ngày thứ Ba và thứ Năm hàng tuần đối với kỳ định giá tuần. Trong trường hợp ngày định giá của kỳ định giá hàng tuần rơi vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì ngày định giá là ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ, trừ khi Công ty Quản lý có thông báo khác. Đối với kỳ định giá hàng tháng, giá trị tài sản ròng được xác định vào ngày cuối cùng của tháng.

Tần suất giao dịch chứng chỉ quỹ

Quỹ được giao dịch hai lần một tuần vào ngày thứ Ba và thứ Năm hàng tuần. Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ.

Các hạn chế đầu tư theo luật định

Quỹ tuân thủ theo yêu cầu của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán. Cụ thể cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải đảm bảo các quy định sau:

- a. Trừ tiền gửi trên tài khoản thanh toán của Quỹ tại ngân hàng giám sát, Quỹ không được đầu tư quá 49% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật ngân hàng, công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật liên quan;
- b. Quỹ không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá 10% tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó, trừ công cụ nợ của Chính phủ;
- c. Quỹ không được đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng, công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật liên quan của một tổ chức phát hành trừ công cụ nợ của Chính phủ;
- d. Quỹ không được đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản sau đây nếu các tài sản này được phát hành bởi một công ty hoặc một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: Công ty mẹ, công ty con, các công ty sở hữu trên 35% cổ phần/phần vốn góp của nhau, nhóm công ty có cùng một công ty mẹ, trong đó giá trị chứng khoán phái sinh là giá trị cam kết của hợp đồng được xác định theo quy định của pháp luật hiện hành:
 - Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật;
 - Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật liên quan;
 - Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;
 - Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành;
 - Chứng khoán phái sinh niêm yết giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà Quỹ đang nắm giữ.
- e. Quỹ không được đầu tư quá 10% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng; trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành;

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- f. Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ không được vượt quá 40% tổng giá trị tài sản của quỹ;
- g. Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các giao dịch chứng khoán phái sinh, dư nợ vay và các khoản phải trả của quỹ không được vượt quá giá trị tài sản ròng của Quỹ;
- h. Quỹ không được đầu tư vào chứng chỉ quỹ của chính Quỹ.
- i. Quỹ chỉ được đầu tư vào chứng chỉ quỹ đại chúng khác, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng do công ty quản lý quỹ khác quản lý bảo đảm các hạn chế sau:
- Quỹ không đầu tư vào quá 10% tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;
 - Quỹ không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng, cổ phiếu của một công ty đầu tư chứng khoán;
 - Quỹ không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng.
- j. Phải có chứng khoán của ít nhất 6 tổ chức phát hành.
- k. Không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý, kim loại quý hiếm.

Cơ cấu đầu tư của Quỹ được phép sai lệch so với các hạn chế đầu tư đã quy định tại điểm a, b, c, d, e, f và i và chỉ do các nguyên nhân sau:

- Biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ;
- Thực hiện các khoản thanh toán của quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của nhà đầu tư;
- Hoạt động chia tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;
- Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do tách quỹ, hợp nhất quỹ, sáp nhập quỹ mà thời gian hoạt động chưa quá 6 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ điều chỉnh;
- Quỹ đang trong thời gian giải thể.

Trong thời hạn 3 tháng kể từ ngày có sai lệch phát sinh do các nguyên nhân trên, Công ty quản lý Quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định.

Trường hợp sai lệch do Công ty quản lý Quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ quỹ, Công ty quản lý Quỹ phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Công ty quản lý Quỹ phải bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quỹ.

Trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, Công ty quản lý Quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại cho Quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm (hoặc “năm tài chính”) của Quỹ mở bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày 04 tháng 10 năm 2024 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Quỹ áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán áp dụng đối với quỹ mở theo Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính (sau đây gọi tắt là “Thông tư số 198”) và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty quản lý Quỹ đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán áp dụng đối với quỹ mở theo Thông tư số 198 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Hình thức sổ kế toán áp dụng được đăng ký của Quỹ là Nhật ký chung.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính của Quỹ được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán áp dụng đối với quỹ mở theo Thông tư số 198 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, đồng thời tuân thủ các quy định có liên quan và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Theo đó, Báo cáo tài chính được trình bày kèm theo và việc sử dụng các báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục và nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền gửi tại các ngân hàng cho hoạt động của Quỹ, tiền gửi của nhà đầu tư về mua chứng chỉ quỹ, tiền gửi của Quỹ cho mục đích thanh toán cho nhà đầu tư về mua lại chứng chỉ quỹ, tiền gửi phong tỏa tổng hợp về mua chứng chỉ quỹ, tiền gửi ký quỹ cho hoạt động đầu tư chứng khoán phái sinh không bao gồm mức ký quỹ ban đầu đối với vị thế đang nắm giữ và các khoản đầu tư ngắn hạn dưới ba (3) tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Nguyên tắc ghi nhận và phân loại các khoản đầu tư

Nguyên tắc phân loại

Quỹ phân loại các chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết được mua với mục đích kinh doanh là chứng khoán kinh doanh.

Ghi nhận/chấm dứt ghi nhận

Việc mua và bán các khoản đầu tư được ghi nhận theo ngày thực hiện giao dịch là tại ngày Quỹ ký kết hợp đồng mua hoặc bán khoản đầu tư đó. Các khoản đầu tư được chấm dứt ghi nhận khi quyền nhận dòng tiền từ các khoản đầu tư đã hết hạn hoặc về bản chất Quỹ đã chuyển giao toàn bộ rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu chứng khoán.

Giá vốn của chứng khoán kinh doanh được tính theo phương pháp bình quân gia quyền.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư được ghi nhận ban đầu theo giá mua và được đánh giá lại tại ngày lập Báo cáo tình hình tài chính theo Thông tư số 198. Mức giá để đánh giá lại được xác định theo pháp luật chứng khoán hiện hành và Điều lệ Quỹ.

Cổ phiếu thường và cổ tức chia bằng cổ phiếu được hạch toán vào các khoản đầu tư với giá trị bằng không (0) và được đánh giá lại theo giá trị của các cổ phiếu đó vào ngày lập báo cáo tình hình tài chính.

Đánh giá lại

Tổng giá trị tài sản của Quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường hoặc giá trị hợp lý có nhiều biến động bất thường theo quy định tại Sổ tay định giá và đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản).

Lãi hoặc lỗ do đánh giá lại các khoản đầu tư

Các khoản lãi hoặc lỗ do đánh giá lại khoản đầu tư được ghi nhận vào Báo cáo thu nhập theo Thông tư số 198.

4. Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên Báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ của các khoản phải thu từ hoạt động bán chứng khoán, phải thu cổ tức, lãi trái phiếu, lãi tiền gửi ngân hàng, lãi chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng và các khoản phải thu khác.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Dự phòng phát sinh trong năm liên quan đến cổ tức, lãi tiền gửi ngân hàng và các khoản phải thu khác được hạch toán giảm thu nhập trong Báo cáo thu nhập.

5. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản phải trả được trình bày trên Báo cáo tài chính theo nguyên giá của các khoản phải trả cho hoạt động mua lại chứng chỉ quỹ, phải trả cho hoạt động kinh doanh chứng khoán, phải trả thù lao Ban đại diện Quỹ, phải trả cho Công ty quản lý Quỹ, Ngân hàng giám sát và các khoản phải trả khác.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Thuế

Theo các quy định thuế hiện hành tại Việt Nam, Quỹ không thuộc đối tượng chịu thuế thu nhập doanh nghiệp. Tuy nhiên, Công ty quản lý Quỹ có trách nhiệm khấu trừ thuế của các cá nhân và tổ chức đầu tư trong các giao dịch sau:

Giao dịch trả cổ tức cho Nhà đầu tư

Khi Quỹ trả cổ tức cho nhà đầu tư, Quỹ phải tuân thủ quy định khấu trừ và nộp thuế theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 (“Thông tư số 78”) được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 (“Thông tư số 111”) được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2015 (“Thông tư số 92”) của Bộ Tài chính và Công văn số 10945/BTC-TCT ngày 19 tháng 8 năm 2010 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế đối với việc chia cổ tức cho tổ chức đầu tư. Theo đó, khi trả cổ tức cho các tổ chức đầu tư, không phân biệt tổ chức đầu tư trong nước hoặc nước ngoài, Công ty quản lý Quỹ cần giữ lại 20% lợi nhuận được phân phối (ngoại trừ phần lợi nhuận được phân phối đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ở khâu trước và lãi trái phiếu thu được từ trái phiếu thuộc diện miễn thuế theo quy định của pháp luật hiện hành). Khi trả cổ tức cho nhà đầu tư cá nhân, Công ty quản lý Quỹ có trách nhiệm khấu trừ số thuế thu nhập cá nhân bằng 5% lợi nhuận được phân phối.

Giao dịch mua lại chứng chỉ Quỹ

Công ty quản lý Quỹ có nghĩa vụ khấu trừ, kê khai thuế đối với giao dịch mua lại chứng chỉ quỹ từ cá nhân (trong nước và nước ngoài) và những tổ chức được phân loại là tổ chức nước ngoài theo Thông tư số 111 được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 92 và Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2018, Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài chính. Mức thuế áp dụng là 0,1% giá trị chuyển nhượng. Công ty quản lý Quỹ sẽ không khấu trừ thuế đối với các giao dịch mua lại chứng chỉ quỹ từ nhà đầu tư là tổ chức trong nước. Các nhà đầu tư này phải chịu trách nhiệm tự kê khai và nộp thuế cho Nhà nước theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014.

7. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của các nhà đầu tư

Các chứng chỉ quỹ với quyền hưởng cổ tức được phân loại là vốn chủ sở hữu. Mỗi đơn vị quỹ có mệnh giá là 10.000 VND Việt Nam.

Số lượng chứng chỉ quỹ sau khi phân phối là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.

Vốn góp phát hành

Vốn góp phát hành phản ánh nguồn vốn đầu tư của Quỹ do các nhà đầu tư góp vốn vào Quỹ theo phương thức mua chứng chỉ quỹ trong lần phát hành lần đầu ra công chúng và các lần giao dịch chứng chỉ quỹ sau ngày chuyển đổi hoặc theo phương thức chuyển đổi chứng chỉ quỹ của các quỹ mở khác thuộc sự quản lý của Công ty quản lý Quỹ với chứng chỉ của Quỹ. Vốn góp phát hành được phản ánh theo mệnh giá.

Vốn góp mua lại

Vốn góp mua lại phản ánh tình hình mua lại chứng chỉ quỹ của các nhà đầu tư tại các kỳ giao dịch chứng chỉ quỹ sau ngày thành lập hoặc theo phương thức chuyển đổi chứng chỉ quỹ của các quỹ mở khác thuộc sự quản lý của Công ty quản lý Quỹ với chứng chỉ của Quỹ. Vốn góp mua lại được phản ánh theo mệnh giá.

Thặng dư vốn góp của nhà đầu tư

Thặng dư vốn góp phản ánh chênh lệch giữa giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ và mệnh giá trên một chứng chỉ quỹ được phát hành/mua lại.

C.T.7
G.TY
IHH
LÝ Q
H.C
T.P.H
49816
NG TY
HIỆM HỮ
N VÀ TI
& C
P.HỒ

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Lợi nhuận/(lỗ) chưa phân phối

Lợi nhuận (lỗ) chưa phân phối phản ánh lãi/(lỗ) chưa phân phối lũy kế tại thời điểm báo cáo, bao gồm lợi nhuận/(lỗ) đã thực hiện lũy kế và lợi nhuận/(lỗ) chưa thực hiện lũy kế.

Lợi nhuận/(lỗ) đã thực hiện trong năm là số chênh lệch giữa tổng thu nhập, doanh thu sau khi loại trừ phần chênh lệch tăng/(giảm) do đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện với tổng các khoản chi phí của Quỹ phát sinh trong năm.

Lợi nhuận/(lỗ) chưa thực hiện trong năm là chênh lệch tăng/(giảm) do đánh giá lại các khoản đầu tư thuộc danh mục đầu tư của Quỹ phát sinh trong năm.

Cuối năm tài chính, Quỹ xác định lợi nhuận/(lỗ) đã thực hiện và lợi nhuận/(lỗ) chưa thực hiện trong năm và ghi nhận vào “Lợi nhuận/(lỗ) chưa phân phối”.

Lợi nhuận/Tài sản phân phối cho nhà đầu tư

Khoản mục này phản ánh số lợi nhuận/tài sản đã phân phối trong năm cho nhà đầu tư và việc kết chuyển số lợi nhuận đã phân phối sang tài khoản lợi nhuận chưa phân phối vào cuối năm.

Quỹ ghi nhận lợi nhuận và tài sản phân phối cho nhà đầu tư dựa trên Nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư, phù hợp với Điều lệ của Quỹ và quy định của pháp luật chứng khoán hiện hành.

8. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu được ghi nhận khi Quỹ có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế mà giá trị có thể xác định được một cách chắc chắn. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng trước khi ghi nhận doanh thu:

Tiền lãi

Thu nhập lãi từ các khoản tiền gửi tại ngân hàng, chứng chỉ tiền gửi và trái phiếu được ghi nhận vào Báo cáo thu nhập trên cơ sở dự trừ khi khả năng thu lãi không chắc chắn.

Cổ tức

Thu nhập cổ tức được ghi nhận vào Báo cáo thu nhập khi quyền nhận cổ tức của Quỹ được thiết lập.

Thu nhập từ hoạt động kinh doanh chứng khoán

Thu nhập từ các hoạt động kinh doanh chứng khoán được ghi nhận trong Báo cáo thu nhập khi nhận được thông báo giao dịch từ Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đã được kiểm tra bởi Ngân hàng Giám sát (đối với chứng khoán đã niêm yết) và khi hoàn tất hợp đồng chuyển nhượng tài sản (đối với chứng khoán chưa niêm yết).

9. Các khoản chi phí

Các khoản chi phí được hạch toán trên cơ sở dồn tích trong Báo cáo thu nhập khi phát sinh, một số khoản chi phí nhỏ khác hạch toán căn cứ vào thời điểm thực tế chi tiền hoặc tương đương tiền. Quỹ phát sinh một số chi phí chủ yếu như sau:

Giá dịch vụ quản lý quỹ phải trả cho Công ty quản lý Quỹ

Giá dịch vụ quản lý quỹ được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên giá trị tài sản ròng tại ngày trước ngày định giá và được thanh toán hàng tháng cho Công ty quản lý Quỹ. Số giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng số giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng. Giá dịch vụ quản lý quỹ là 1% giá trị tài sản ròng một năm.

Mức giá dịch vụ trên chưa bao gồm các chi phí ngoài thông thường như chi phí thanh toán cho VSDC, chi phí pháp lý, chi phí tem thư, ...

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá dịch vụ quản trị quỹ

Giá dịch vụ quản trị quỹ trong năm áp dụng bởi Ngân hàng giám sát là 0,03% giá trị tài sản ròng một năm và thấp nhất là 15.000.000 VND/tháng (chưa bao gồm thuế GTGT).

Giá dịch vụ đại lý chuyên nhượng

Giá dịch vụ đại lý chuyên nhượng bao gồm giá dịch vụ cố định hàng tháng là 10.000.000 VND/tháng (chưa bao gồm thuế GTGT). Chi phí thiết lập, duy trì thông tin, phí kết nối, phí cung cấp thông tin giao dịch, thông tin nhà đầu tư, phí thực hiện quyền được miễn. Mức giá dịch vụ trên chưa bao gồm các phí khác như phí gửi thư cho nhà đầu tư, phí cung cấp thông tin đặc thù theo yêu cầu hoặc các công việc khác.

Giá dịch vụ lưu ký, giám sát

Giá dịch vụ lưu ký, giám sát được ghi nhận vào chi phí của Quỹ tại mỗi kỳ định giá và được trả cho Ngân hàng giám sát hàng tháng để thực hiện các dịch vụ giám sát và lưu ký cho quỹ. Số giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng số giá dịch vụ được tính và trích lập cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.

Mức giá dịch vụ dưới đây không bao gồm các giá dịch vụ lưu ký phải thanh toán cho VSDC, giá dịch vụ giao dịch chứng khoán,... Mức giá dịch vụ lưu ký, giám sát sẽ nằm trong khung quy định (nếu có) của luật hiện hành.

- Giá dịch vụ lưu ký là 0,05% giá trị tài sản ròng một năm và thấp nhất là 15.000.000 VND/tháng (chưa bao gồm thuế GTGT);
- Giá dịch vụ giám sát là 0,02% giá trị tài sản ròng một năm và thấp nhất là 5.000.000 VND/tháng (chưa bao gồm thuế GTGT).

Chi phí kiểm toán

Phí kiểm toán phụ thuộc vào kết quả lựa chọn và thương lượng với Công ty kiểm toán và sẽ được xác định hàng năm vào cuối năm tài chính của Quỹ.

Phụ cấp Ban đại diện quỹ

Các chi phí của Ban đại diện quỹ bao gồm: Chi phí ăn ở, đi lại với mức hợp lý và phù hợp với các quy định tại Điều lệ quỹ, các chi phí phát sinh từ hoạt động của Ban đại diện quỹ để phục vụ lợi ích của Quỹ sẽ được tính vào chi phí của Quỹ. Thù lao của các thành viên Ban đại diện quỹ được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ và tổng mức thù lao không được vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban đại diện đã được thông qua tại Đại hội nhà đầu tư.

10. Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ

Giá trị tài sản ròng của một đơn vị quỹ bằng giá trị tài sản ròng của Quỹ chia cho tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá, và được lấy đến hai số thập phân. Phần dư phát sinh từ việc làm tròn giá trị tài sản ròng của Quỹ sẽ được hạch toán vào Quỹ, giá trị tài sản ròng được làm tròn theo quy định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

11. Bên liên quan

Các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Quỹ hoặc chịu sự kiểm soát của Quỹ, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Quỹ là các bên liên quan. Các bên liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Quỹ mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Quỹ, những cá nhân quản lý chủ chốt, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các bên liên kết này hoặc những Quỹ liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, Quỹ căn cứ vào bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

12. Các khoản mục không có số liệu

Các khoản mục không được trình bày trên Báo cáo tài chính này theo Thông tư số 198 là các khoản mục không có số liệu.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>
Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động Quỹ mở tại ngân hàng giám sát ⁽ⁱ⁾	1.044.560.662
Tiền gửi của Nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ	700.000
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng)	<u>5.380.000.000</u>
Cộng	<u>6.425.260.662</u>

(i) Khoản tiền gửi 1.034.549.500 VND tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa bị phong tỏa để Ngân hàng bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán cho các khoản phải trả mua cổ phiếu niêm yết tại thời điểm 2 ngày cuối năm tài chính, qua đầu năm sau sẽ giảm khoản tiền phong tỏa này.

2. Đầu tư chứng khoán

Chi tiết các khoản đầu tư của Quỹ tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 như sau:

	<u>Giá mua</u>	<u>Giá trị hợp lý</u>	<u>Chênh lệch đánh giá lại</u>		<u>Giá trị đánh giá lại</u>
			<u>Tăng</u>	<u>Giảm</u>	
Cổ phiếu niêm yết					
Ngân hàng TMCP Á Châu	7.546.250.000	7.740.000.000	193.750.000	-	7.740.000.000
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	8.322.000.000	8.627.500.000	305.500.000	-	8.627.500.000
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	6.545.000.000	6.895.000.000	350.000.000	-	6.895.000.000
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	3.931.000.000	3.840.000.000	-	91.000.000	3.840.000.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán Bàn Việt	1.723.000.000	1.660.000.000	-	63.000.000	1.660.000.000
Tập đoàn Bảo Việt	1.033.000.000	1.014.000.000	-	19.000.000	1.014.000.000
Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương	1.357.700.000	1.425.000.000	67.300.000	-	1.425.000.000
Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP	1.779.500.000	1.750.000.000	-	29.500.000	1.750.000.000
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	2.727.250.000	2.665.000.000	-	62.250.000	2.665.000.000
Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	935.000.000	979.000.000	44.000.000	-	979.000.000
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi	2.531.000.000	2.500.000.000	-	31.000.000	2.500.000.000
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	972.000.000	980.000.000	8.000.000	-	980.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG	764.900.000	831.000.000	66.100.000	-	831.000.000
Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP	1.334.000.000	1.194.000.000	-	140.000.000	1.194.000.000
Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO	1.012.325.000	987.000.000	-	25.325.000	987.000.000
Công ty Cổ phần Sửa Việt Nam	1.983.000.000	1.902.000.000	-	81.000.000	1.902.000.000

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Giá mua	Giá trị hợp lý	Chênh lệch đánh giá lại		Giá trị đánh giá lại
			Tăng	Giảm	
Công ty Cổ phần Vận tài Xăng dầu VITACO	690.000.000	735.000.000	45.000.000	-	735.000.000
Cộng	45.186.925.000	45.724.500.000	1.079.650.000	542.075.000	45.724.500.000
3. Các khoản phải thu					Số cuối năm
Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - phải thu cổ tức					85.000.000
Dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn					16.095.781
Cộng					101.095.781
4. Phải trả hoạt động đầu tư					Số cuối năm
Phải trả mua các khoản đầu tư					1.033.000.000
Cộng					1.033.000.000
5. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước			Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế thu nhập doanh nghiệp			-	-	-
Thuế thu nhập cá nhân			1.504.285	(52.673)	1.451.612
Các khoản phải nộp khác			10.000.000	(10.000.000)	-
Cộng			11.504.285	(10.052.673)	1.451.612
6. Chi phí phải trả					Số cuối năm
Phí môi giới mua chứng khoán niêm yết					1.239.600
Chi phí kiểm toán					16.200.000
Phí Ban đại diện Quỹ					13.064.517
Phí quản lý khác					5.000.000
Cộng					35.504.117
7. Phải trả cho nhà đầu tư về mua chứng chỉ quỹ					Số cuối năm
Phải trả cho nhà đầu tư về mua chứng chỉ quỹ hợp lệ chưa hoàn thành thủ tục xác nhận sở hữu chứng chỉ quỹ					700.000
Cộng					700.000
8. Phải trả các dịch vụ quản lý quỹ					Số cuối năm
Phải trả phí lưu ký xử lý hồ sơ cho ngân hàng giám sát					309.900
Phí quản lý quỹ mở					1.396.574
Phí dịch vụ giám sát					16.500.000
Phí dịch vụ quản trị quỹ mở					49.500.000
Cộng					67.706.474

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Vốn chủ sở hữu

Biến động vốn góp trong kỳ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 như sau:

	<u>Đơn vị</u>	<u>Phát sinh trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vốn góp phát hành			
Số lượng	CCQ	5.063.367,89	5.063.367,89
Giá trị ghi theo mệnh giá	VND	50.633.678.900	50.633.678.900
Thặng dư vốn góp phát hành	VND	(766.276)	(766.276)
Tổng giá trị phát hành chứng chỉ quỹ	VND	50.632.912.624	50.632.912.624
Giá trị tài sản ròng bình quân	VND/CCQ	9.999,85	9.999,85
Vốn góp mua lại			
Số lượng	CCQ	5.269,20	5.269,20
Giá trị ghi theo mệnh giá	VND	52.692.000	52.692.000
Thặng dư vốn góp mua lại	VND	(16.815)	(16.815)
Tổng giá trị mua lại Chứng chỉ Quỹ	VND	52.675.185	52.675.185
Giá trị tài sản ròng bình quân	VND/CCQ	9.996,81	9.996,81
Số lượng chứng chỉ quỹ hiện hành	CCQ	5.058.098,69	5.058.098,69
Giá trị vốn góp hiện hành	VND	50.580.237.439	50.580.237.439
Lợi nhuận chưa phân phối	VND	532.256.801	532.256.801
Giá trị tài sản ròng hiện hành	VND	51.112.494.240	51.112.494.240
Giá trị tài sản ròng hiện hành trên /1 chứng chỉ quỹ	VND/CCQ	10.105,08	10.105,08

Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công được cấp phép thành lập ngày 04 tháng 10 năm 2024 nên không có số liệu của biến động vốn góp trong kỳ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

10. Lợi nhuận chưa phân phối

	<u>Phát sinh trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Lợi nhuận đã thực hiện	(5.318.199)	(5.318.199)
Lợi nhuận chưa thực hiện	537.575.000	537.575.000
Cộng	532.256.801	532.256.801

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO THU NHẬP

1. Doanh thu hoạt động đầu tư

	<u>Từ 04/10/2024 đến 31/12/2024</u>
Cổ tức phát sinh trong năm	246.055.400
Lãi các khoản đầu tư	27.500.000
Dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn	41.875.288
Lãi tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	26.376.167
Cộng	341.806.855

2. Lãi/(Lỗ) bán các khoản đầu tư

	<u>Tổng giá trị thu từ việc bán các khoản đầu tư</u>	<u>Giá vốn bình quân gia quyền tính đến ngày giao dịch gần nhất</u>	<u>Lãi/(Lỗ) bán chứng khoán cho kỳ kế toán năm nay</u>
Cổ phiếu niêm yết	2.038.000.000	2.010.500.000	27.500.000
Cộng	2.038.000.000	2.010.500.000	27.500.000

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Chênh lệch tăng, giảm đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện

	Giá trị mua theo sổ sách kế toán		Chênh lệch tăng (giảm) đánh giá lại tại ngày 31/12/2024
		Giá trị hợp lý	
Cổ phiếu niêm yết	45.186.925.000	45.724.500.000	537.575.000
Cộng	45.186.925.000	45.724.500.000	537.575.000

4. Chi phí đầu tư

	Từ 04/10/2024 đến 31/12/2024
Chi phí môi giới, giao dịch bán các khoản đầu tư	2.445.600
Chi phí môi giới, giao dịch mua các khoản đầu tư	56.900.910
Cộng	59.346.510

5. Chi phí quản lý

	Từ 04/10/2024 đến 31/12/2024
Chi phí dịch vụ quản lý quỹ mở	122.274.948
Phí dịch vụ lưu ký tài sản quỹ mở	14.770.628
Phí dịch vụ giám sát quỹ	16.500.000
Phí dịch vụ quản trị quỹ	49.500.000
Phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng	22.354.839
Phí kiểm toán	32.400.000
Các chi phí khác	29.978.129
Cộng	287.778.544

6. Giá trị tài sản ròng

Giá trị tài sản ròng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 như sau:

Ngày định giá	Giá trị tài sản ròng	Số lượng chứng chỉ Quỹ	NAV/CCQ tại ngày tính NAV	Tăng/(giảm) NAV/CCQ
04/10/2024	50.333.700.000	5.033.370,00	10.000,00	-
09/10/2024	50.334.293.719	5.033.370,00	10.000,12	0,0012%
16/10/2024	50.306.041.162	5.033.370,00	9.994,50	(0,0561)%
23/10/2024	50.273.739.410	5.033.370,00	9.988,09	(0,0642)%
30/10/2024	50.229.256.972	5.033.370,00	9.979,25	(0,0885)%
31/10/2024	50.277.650.183	5.033.370,00	9.988,86	0,0963%
04/11/2024	49.879.601.558	5.033.370,00	9.909,78	(0,7917)%
06/11/2024	50.179.571.235	5.037.512,95	9.961,18	0,5187%
11/11/2024	49.689.947.356	5.040.946,11	9.857,27	(1,0432)%
13/11/2024	49.725.112.955	5.045.048,14	9.856,22	(0,0106)%
18/11/2024	48.949.039.274	5.045.127,39	9.702,24	(1,5623)%
20/11/2024	49.110.136.696	5.045.532,39	9.733,39	0,3211%
25/11/2024	49.814.647.975	5.046.221,63	9.871,67	1,4207%
27/11/2024	49.893.811.910	5.046.829,35	9.886,17	0,1469%
30/11/2024	50.322.940.167	5.047.971,45	9.968,94	0,8373%
02/12/2024	50.305.340.054	5.047.971,45	9.965,46	(0,0350)%
04/12/2024	50.073.207.297	5.048.524,98	9.918,38	(0,4724)%
09/12/2024	51.100.847.580	5.048.847,34	10.121,29	2,0458%
11/12/2024	50.921.663.183	5.050.247,34	10.083,00	(0,3783)%
16/12/2024	50.937.765.460	5.053.872,08	10.078,96	(0,0401)%
18/12/2024	50.897.381.924	5.055.126,86	10.068,47	(0,1041)%

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Ngày định giá	Giá trị tài sản ròng	Số lượng chứng chỉ Quỹ	NAV/CCQ tại ngày tính NAV	Tăng/(giảm) NAV/CCQ
23/12/2024	50.599.616.201	5.056.557,12	10.006,73	(0,6132)%
25/12/2024	50.989.312.201	5.055.323,04	10.086,26	0,7948%
30/12/2024	51.034.471.162	5.057.375,15	10.091,10	0,0480%
31/12/2024	51.112.494.240	5.058.098,69	10.105,08	0,1386%

Giá trị tài sản ròng bình quân trong năm:

50.291.663.595

Biến động giá trị tài sản ròng trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ trong năm

- Mức cao nhất trong năm:

51.112.494.240

- Mức thấp nhất trong năm:

48.949.039.274

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Ban điều hành Công ty quản lý Quỹ và các thành viên Ban đại diện Quỹ. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Ban đại diện Quỹ được hưởng thù lao và được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác căn cứ vào số ngày dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hàng ngày của thành viên. Trong năm chi phí thù lao phải trả cho Ban đại diện Quỹ là 14.516.129 VND.

Quỹ không phát sinh giao dịch cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Quỹ gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	Nhà đầu tư
Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công	Công ty quản lý Quỹ
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Ngân hàng giám sát Quỹ

Giao dịch với các bên liên quan khác

Quỹ phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Từ 04/10/2024 đến 31/12/2024
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công Phí giao dịch mua bán chứng khoán	(29.869.170)
Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành công Phí dịch vụ quản lý Quỹ	(122.274.948)

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Từ 04/10/2024
đến 31/12/2024

*Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ
Khởi Nghĩa*

Phí dịch vụ giám sát	(16.500.000)
Phí dịch vụ quản trị Quỹ	(49.500.000)
Phí dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ mở (phí xử lý giao dịch)	(14.770.628)
Phí ngân hàng khác	(462.000)

2. Quản lý rủi ro tài chính

Quỹ có các khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết, các khoản phải thu và tiền gửi ngân hàng ngắn hạn phát sinh trực tiếp từ hoạt động của Quỹ. Nợ phải trả tài chính của Quỹ chủ yếu bao gồm các khoản phải trả Công ty quản lý Quỹ, phải trả nhà cung cấp dịch vụ, phải trả cho nhà đầu tư và phải trả dịch vụ quản lý Quỹ. Quỹ không nắm giữ hay phát hành công cụ tài chính phái sinh.

Quỹ có rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Công ty quản lý Quỹ đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Tổng giám đốc Công ty quản lý Quỹ liên tục theo dõi quy trình quản lý rủi ro của Quỹ để đảm bảo sự cân bằng hợp lý giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro.

2a. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm bốn loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ, rủi ro giá hàng hóa và rủi ro về giá khác, chẳng hạn như rủi ro về giá cổ phần. Công cụ tài chính bị ảnh hưởng bởi rủi ro thị trường bao gồm các khoản tiền gửi và các khoản chứng khoán đầu tư.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường. Rủi ro thị trường do thay đổi lãi suất của Quỹ chủ yếu liên quan đến tiền gửi ngân hàng của Quỹ. Tài sản này có tính thanh khoản cao và không được Quỹ nắm giữ nhằm mục đích thu lợi từ việc chờ tăng giá.

Công ty quản lý Quỹ quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Quỹ và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Quỹ không áp dụng phương pháp phân tích độ nhạy đối với lãi suất do Quỹ có rủi ro lãi suất rất nhỏ.

Rủi ro tiền tệ

Quỹ không có rủi ro tiền tệ do trong năm tài chính Quỹ không thực hiện các giao dịch bằng ngoại tệ.

2b. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà Quỹ phải gánh chịu tổn thất tài chính do một bên tham gia trong một công cụ tài chính không thực hiện nghĩa vụ hoặc cam kết đã ký kết với Quỹ. Rủi ro này phát sinh chủ yếu từ tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư chứng khoán và các khoản phải thu từ hoạt động đầu tư.



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tất cả các khoản tiền gửi có kỳ hạn và không kỳ hạn được gửi tại các tổ chức tín dụng mà Quý cho là sẽ không có bất kỳ khoản tổn thất nào phát sinh từ việc vi phạm của các tổ chức tín dụng này.

Các khoản phải thu từ hoạt động đầu tư bao gồm các khoản phải thu từ bán chứng khoán niêm yết, phải thu từ lãi tiền ngân hàng và phải thu từ cổ tức. Rủi ro tín dụng liên quan đến các khoản phải thu này được đánh giá thấp do các bên đối tác có chỉ số tín dụng ở mức an toàn và các khoản phải thu có thời hạn thanh toán ngắn. Mức độ rủi ro tín dụng tối đa mà Quý có thể gặp phải với giá trị ghi sổ của tiền gửi ngân hàng và các khoản phải thu từ hoạt động đầu tư.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Quý không có khoản phải thu khó đòi.

2c. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Quý gặp khó khăn trong việc thực hiện các nghĩa vụ gắn liền với các khoản nợ phải trả tài chính mà các khoản nợ này sẽ được thanh toán bằng tiền hoặc tài sản tài chính khác.

Công ty quản lý Quỹ thường xuyên đánh giá các yêu cầu về thanh khoản, phân tích thời gian ra/vào của các luồng tiền và giám sát rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền gửi ngân hàng đủ để đáp ứng cho các hoạt động của Quỹ và để giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh lại số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công

Nguyễn Thị Mộc Quế
Người lập

Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng



Võ Trung Cường
Phó Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2025